TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG – TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2018/HSST.

Ngày: 25/7/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Đình Toàn.
2. Ông Đinh Đình Chi.

- **Thư ký phiên toà**: Bà Nguyễn Thị Lê – Thư ký TAND huyện Kbang.

- **Đại diện VKSND huyện Kbang tham gia phiên toà**: Ông Nguyễn Ngọc Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/7/2018, tại Hội trường xét xử, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/HS-ST ngày 31/5/2018 đối với bị cáo:

Lê Ngọc H, sinh năm 1983 tại Kỳ Anh, Hà Tĩnh; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố 6, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; tiền án: Có 01 tiền án (ngày 11/11/2008 bị TAND tỉnh Gia Lai xử phạt 15 năm tù về tội "giết người" theo bản án số 171/2008/HSST, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại bản án số 205/2009/HSPT ngày 25/02/2009 của Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng Quyết định không chấp nhận kháng cáo), ngày 31/8/2015 bị cáo được đặc xá trở về địa phương; tiền sự: Không. Con ông Lê Ngọc H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ là Phạm Thị Mỹ N, có 02 con sinh năm 2007 và 2016.

Bị cáo bị bắt từ ngày 23/3/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Kbang, Đông Gia Lai;

Địa chỉ: Số 35 đường Võ Thị Sáu, thị trấn KBang, huyện KBang, tỉnh Gia Lai.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thanh B – Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Kbang, Đông Gia Lai.

Địa chỉ: Tổ dân phố 18, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai (*vắng mặt có lý do)*.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Bàn Thị N, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn 04, xã Sơ Pai, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai *(có mặt)*.

2. Chị Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06/ 3/ 2018, Lê Ngọc H một mình đi xe mô tô biển số 81B1-53630 từ thị trấn Kbang đến nhà Nguyễn Đức T tại Thôn 1, Nghĩa An chơi. H ngồi chơi, uống bia tại nhà T cùng với T và Cao Hùng T đến khoảng 16h 30’ thì nghỉ. H điều khiển xe mô tô đi theo trục đường 669 về nhà tại thị trấn Kbang. Do đã có uống rượu, bia nên H điều khiển xe đi loạng choạng và cho xe chạy ở gần giữa đường. Đi cùng chiều phía sau lúc này có xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER biển số 81A-07052 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Kbang, do anh Trần Quốc X điều khiển chở anh Trần Xuân T đi công tác về. Khi đến trước UBND xã Đông, anh X bấm còi xin vượt thì H bị giật mình, khi đi đến trước cổng làng Tờ Mật, xã Đông, thì anh X điều khiển xe ô tô vượt lên trước. H bực tức vì bị giật mình nên đã điều khiển xe mô tô đuổi theo xe ô tô, đuổi đến khu vực Thôn 8, xã Đông thì vượt lên trước. Trong khi vượt qua xe ô tô, H đã cúi xuống lấy 01 con dao (loại dao rựa dài 61,5cm, lưỡi bằng kim loại, rộng 5,8cm, mũi dao vát hơi nhọn, cán bằng tre tròn, dường kính 03cm, dài 30cm) để ở gác chân xe máy cầm ở tay trái. H dựng xe mô tô ở giữa đường, chặn trước đầu xe ô tô, anh X cho xe dừng lại nhưng vẫn ngồi trên xe. H cầm rựa bên tay phải tiến lại gần xe ô tô phía bên tài, chém một nhát vào góc trên kính chắn gió trước gây rạn nứt kích thước 60 x 40 (cm) và gây một vết lõm bong tróc sơn tại khung kính chắn gió trước, kích thước 2,5 x 1,2(cm), sâu 0,2cm, H tiếp tục chém vào gương chiếu hậu bên tài làm gãy gương, chém tiếp vào cánh cửa xe phía trước bên tài tạo một vết lõm trên cánh cửa kích thước 02 x 1,5(cm), sâu 0,3 cm và trầy xước trên kính kích thước 17 x 15(cm). Lúc này có Triệu Văn G, sinh năm 1994, trú tại Thôn 4, Sơ Pai, là người quen của H, thấy sự việc đã vào can ngăn ôm H lại, nhưng H vẫn tiếp tục đi vòng sang phía bên phụ xe ô tô, dùng rựa chém một nhát vào cánh cửa trước bên phụ gây vết xước dài 16 x 0,29(cm) và trầy xước trên kính kích thước 13 x 7(cm). Sau đó H cùng Giang quay về thị trấn Kbang.

Căn cứ Kết luận giám định số 13/KL-HĐĐG ngày 15/03/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Kbang xác định tổng trị giá thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER biển số 81A-07052 do bị đập phá là: 18.802.000đ (Mười tám triệu tám trăm lẻ hai nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra ông Đỗ Thanh B là người được Giám đốc Ngân hàng NN&PTNT huyện Kbang ủy quyền tham gia tố tụng có yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại là: 18.802.000đ. H đã tác động gia đình là vợ Phạm Thị Mỹ N bồi thường đủ số tiền trên vào ngày 16/5/2018.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án gồm: 01 dao rựa dài 61,5cm, lưỡi bằng kim loại rộng 5,8cm dài 31,5cm mũi dao vát hơi nhọn, cán bằng tre tròn, đường kính 03cm, dài 30cm. 01 xe mô tô hiệu SUBITA, biển số 81B1-536.30 nguồn gốc là xe của chị Bàn Thị N (SN 1975 trú tại thôn 4, Sơ Pai, Kbang, Gia Lai), cho H mượn vào ngày 6/3/2018 để làm phương tiện đi về thị trấn Kbang, chị N không biết việc H sử dụng phương tiện vào việc đi đập phá làm hư hỏng tài sản của người khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 15/CTr-VKS ngày 30/5/2018, VKSND huyện Kbang đã truy tố Lê Ngọc H về tội: *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Ngọc H, phạm tội "*cố ý làm hư hỏng tài sản"*.

Đồng thời đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt Lê Ngọc H từ 12 đến 15 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình là vợ Phạm Thị Mỹ N tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại với số tiền là 18.802.000đ (*mười tám triệu tám trăm lẻ hai nghìn đồng*) vào ngày 16/5/2018. Sau khi nhận đủ số tiền trên, đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Đỗ Thanh B không có yêu cầu bồi thường thêm. Vì vậy, không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy đối với: 01 dao rựa dài 61,5cm, lưỡi bằng kim loại rộng 5,8cm, dài 31,5cm mũi dao vát hơi nhọn, cán bằng tre tròn, đường kính 03cm, dài 30cm.

Đề nghị trả lại: 01 xe mô tô hiệu SUBITA, biển số 81B1-536.30 cho bà Bàn Thị N.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình, xã hội và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo Lê Ngọc H phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 15 giờ ngày 06/3/2018, Lê Ngọc H điều khiển xe mô tô biển số 81B1-53630 từ thị trấn Kbang đến nhà Nguyễn Đức T tại thôn 1, Nghĩa An, Kbang chơi. Tới nhà T thì H ngồi uống bia cùng với T và Cao Hùng T đến khoảng 16h 30’ thì nghỉ uống, H điều khiển xe trên trục đường 669 về đến xã Đông thì có xe ô tô biển số 81A-07052 (của ngân hàng nông nghiệp PTNT huyện Kbang) do anh Trần Quốc X điều khiển chở anh Trần Xuân T đi công tác về, đi phía sau xe mô tô của H. Khi tới thôn 8, xã Đông thì anh X bấm còi xin vượt và đã vượt lên trước. Hợp cho rằng xe ô tô bấm còi làm cho H giật mình, do đã uống rượu, bia, không làm chủ được bản thân, H đã bực tức, điều khiển xe mô tô đuổi theo, vượt lên trước chặn xe ô tô lại, sau đó dùng dao rựa chém 04 nhát vào xe ô tô làm hư hỏng kính chắn và khung kính chắn gió trước, gương chiếu hậu bên tài, khung cánh cửa và kính xe phía trước bên tài, khung cánh cửa và kính xe phía trước bên phụ. Tổng giá

trị thiệt hại theo kết luận giám định số 13/KL ngày 13/3/2018 là: **18.802.000đ** (Mười tám triệu tám trăm lẻ hai nghìn đồng). Do đó, hành vi dùng dao rựa đập phá tài sản của Lê Ngọc H đã phạm vào tội "*cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 08/3/2016 có hành vi say rượu, bia gây mất trật tự công cộng, bị công an thị trấn Kbang xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt xong.

Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 171/2008/HSST ngày 11/11/2008 bị cáo Lê Ngọc H bị TAND tỉnh Gia Lai xử phạt 15 năm tù về tội "*giết người*", bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại bản án số 205/209/HSPT, ngày 25/ 02/ 2009 của Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng Quyết định không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc H và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngày 31/8/2015 bị cáo được đặc xá trở về địa phương, đến ngày 06/3/2018 bị cáo lại có hành vi dùng dao rựa đập phá làm hư hỏng tài sản. Vì vậy, lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích mà lại phạm tội với lỗi cố ý nên HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra đó là đã tác động gia đình bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Kbang, Đông Gia Lai. Trong đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có mẹ ruột là thương binh và gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà HĐXX áp dụng đối với bị cáo.

Qua ý kiến luận tội của đại diện VKS đã đề nghị hướng xử lý vụ án. Sau khi xem xét nhân thân của bị cáo; đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người đã thành niên có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song, do coi thường pháp luật, chỉ vì tức giận cho rằng xe ô tô của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Kbang do anh Xuân điều khiển bấm còi làm cho bị cáo giật mình mà bị cáo lại có hành vi dùng dao rựa chém nhiều nhát vào xe ô tô làm hư hỏng, gây thiệt hại tổng giá trị 18.802.000đ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài cộng đồng xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Liên quan trong vụ án có bà Bàn Thị N là chủ sở hữu chiếc xe mang biển số 81B1-536.30. Bà N cho Hợp mượn xe để đi về thị trấn Kbang, bà N không biết Hợp sử dụng xe vào việc đi đập phá làm hư hỏng tài sản của người khác. Vì vậy, trong vụ án này, HĐXX xem xét bà Nga với vai trò là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Về xử lý vật chứng: Đối với:

- 01 (một) dao rựa dài 61,5cm, lưỡi bằng kim loại rộng 5,8cm, dài 31,5cm mũi dao vát hơi nhọn, cán bằng tre tròn, đường kính 03cm, dài 30cm, là công cụ bị cáo dùng để làm hư hỏng tài sản của người khác nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu SUBITA, biển số 81B1-536.30, là xe của bà Bàn Thị N cho bị cáo H mượn, bà N không biết việc H sử dụng xe môt tô đi đập phá làm hư hỏng tài sản của người khác nên cần trả lại cho bà N.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lê Ngọc H**, phạm tội*: **"Cố ý làm hư hỏng tài sản"***.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Lê Ngọc H 12** *(mười hai)* **tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ***(ngày 23/3/2018).***

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) dao rựa dài 61,5cm, lưỡi bằng kim loại rộng 5,8cm, dài 31,5cm mũi dao vát hơi nhọn, cán bằng tre tròn, đường kính 03cm, dài 30cm;

Tuyên trả lại cho bà Bàn Thị N: 01 (một) xe mô tô hiệu SUBITA, biển số 81B1-536.30.

(Đặc điểm cụ thể vật chứng nói trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2018 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh.
-VKSND huyện.
-Công an huyện.
-Bị cáo.
-Người CQL,NVLQ.
-Người bị hại.
-Chi cục THADS huyện.
(Khi án có HLPL).
-Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **TP. CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh.
-VKSND huyện.
-Công an huyện.
-Bị cáo.
-Người CQL,NVLQ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

-Chi cục THADS huyện.
(Khi án có HLPL).
-Lưu HSVA,VPTA.

Nguyễn Thị Hồng Phương